

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	900.00	120.68	57.30
% ngày	0.06%	0.46%	0.02%
% tuần	2.14%	3.60%	1.72%
% tháng	10.60%	9.69%	8.30%
% năm	-6.53%	16.05%	4.50%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	7,064	779	606
TB 1 tuần	6,992	881	637
TB 1 tháng	6,164	696	483
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	1,027.73	8.37	12.67
Bán	839.20	19.76	8.41
Giá trị ròng	188.53	-11.39	4.26
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	200	114	99
Mã Giảm	127	64	105
Không Đổi	70	190	699
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	14.63	9.86	17.02
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,140	218	885
LS Cổ tức	2.66%	2.24%	5.75%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số TTCK thế giới không có nhiều biến động đáng chú ý trước cuộc họp của FED vào rạng sáng mai giờ Việt Nam.

TTCK Việt Nam sau nhịp rút khá sâu đầu phiên khi VN-Index giảm gần 10 điểm đã dần hồi phục trở lại cho tới lúc đóng cửa. Chỉ số đóng cửa tăng nhẹ 0.06% dừng tại 900 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng tốt hơn 0.46% dừng tại 120.68 điểm; chỉ số Upcom-Ingdex tăng không đáng kể. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường duy trì ở mức cao gần 7,500 tỷ đồng.

Nhóm Ngân hàng tiếp tục là nhóm ảnh hưởng chính tới đà tăng của chỉ số nhưng biên độ tăng có sự khác biệt. Đáng chú ý, STB tăng hết biên độ đóng cửa tại 11,500 đồng/cp với thanh khoản hơn 30 triệu đơn vị. Ngoài ra, còn phải kể tới MBB(+2.8%), CTG(+1.9%), TCB(+1.4%).

Nhóm Bất Động sản (ITA, SZL, SCR, KBC, LDG, NLG, DRH), Xây Dựng (HBC, FCN) gia tăng tích cực trong khi nhóm Tiêu dùng (VNM, KDC, DBC...) có sự yếu trong đó DBC giảm kịch sàn sau chuỗi thời gian tăng mạnh vừa qua.

Sau phiên bán ròng hôm qua, khối ngoại quay lại mua ròng 181 tỷ đồng toàn thị trường. FUEVFNVD(139 tỷ), VHM(41.5 tỷ), NLG(37.5 tỷ) dẫn đầu chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, PC1(58.9 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

## QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang dưới ngưỡng 900 điểm hoặc điều chỉnh trong phiên giao dịch 11/06/2020. Đồng thời, khối lượng giao dịch tăng mạnh và dòng tiền phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, đặc biệt nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps vẫn thu hút dòng tiền, trong khi đó chúng tôi đánh giá nhóm cổ phiếu Largecaps có dấu hiệu chững lại đà tăng. Điểm tiêu cực là tâm lý nhà đầu tư tỏ ra lạc quan quá mức.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số với mức hỗ trợ ở mức 878.24 điểm của chỉ số VN-Index và 115.29 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại và hạn chế mua mới ở giai đoạn hiện tại.

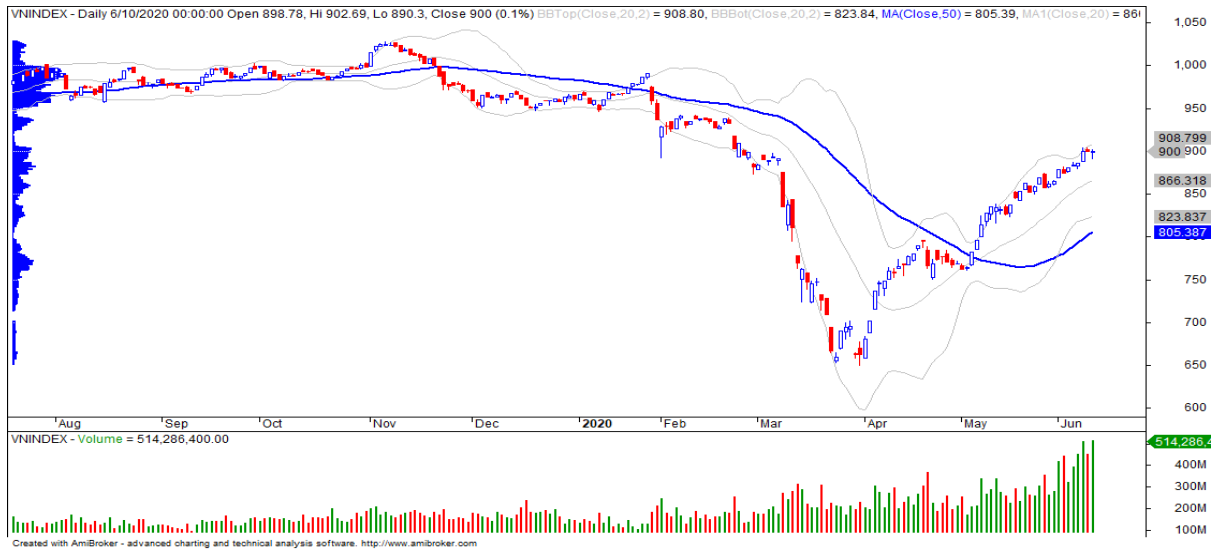
**Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 90% cổ phiếu/10% tiền.**

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	106	108	99	90
Chỉ số VN30	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	900	0.06%
VN30	839.11	0.25%
VN Mid	927.83	1.03%
VN Small	803.63	1.58%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	120.68	0.46%
HN30	237.39	0.10%
VNX AllSh	810.67	0.33%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	57.3	0.02%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1027.73	
Bán	839.2	
GT rỗng	188.53	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	8.37	
Bán	19.76	
GT rỗng	-11.39	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	12.67	
Bán	8.41	
GT rỗng	4.26	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HHS	350	6.99%
ITA	370	6.98%
STB	750	6.98%
DRH	570	6.97%
FCN	680	6.96%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
S99	1100	9.82%
CEO	900	9.57%
VIX	600	9.38%
HUT	200	8.00%
TIG	400	5.80%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MSR	924	6.24%
VEF	6127	5.68%
OIL	336	3.78%
EVF	272	3.53%
KDF	1049	3.09%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DBC	-3800	-6.88%
ROS	-220	-5.96%
CMG	-1100	-3.49%
ANV	-650	-3.21%
PGC	-500	-3.18%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TVC	-2500	-9.69%
SHS	-600	-4.41%
TAR	-800	-3.31%
DGC	-900	-2.20%
AMV	-300	-1.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDP	-3000	-13.04%
G36	-202	-3.21%
MPC	-879	-3.01%
LTG	-592	-2.70%
CTR	-1122	-2.39%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	332,315	
VIC	323,360	
VHM	254,937	
VNM	214,189	
BID	174,958	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	42,566	
SHB	28,436	
VCG	11,131	
VCS	10,523	
PVI	7,018	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	145,563	
VEA	58,490	
MCH	50,760	
BCM	27,483	
BSR	23,623	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ROS	60,198,710	25,566,740
ITA	52,625,150	16,116,261
STB	30,775,990	14,296,226
HSG	16,386,040	12,319,431
FLC	13,131,270	8,617,741

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HUT	7,025,658	6,982,531
PVS	6,889,064	6,278,677
ACB	6,573,276	5,143,178
CEO	5,182,987	1,648,543
SHB	4,871,952	7,325,405

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
TDP	9,000,000	50,487
LPB	7,693,618	4,528,100
BSR	5,805,248	6,233,840
OIL	3,120,608	1,222,079
PPI	1,917,780	314,577

Nguồn: Bloomberg & YSVN

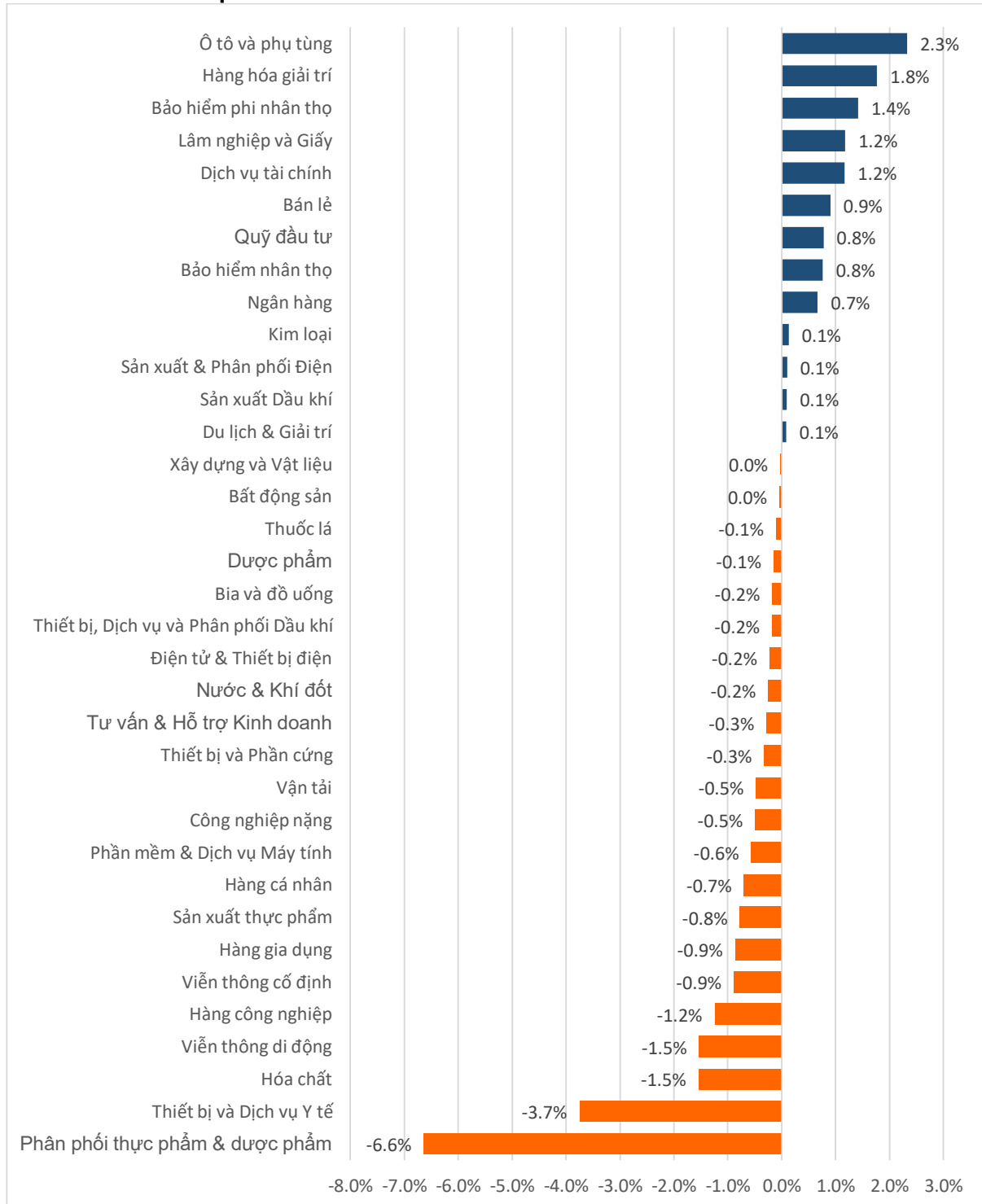
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



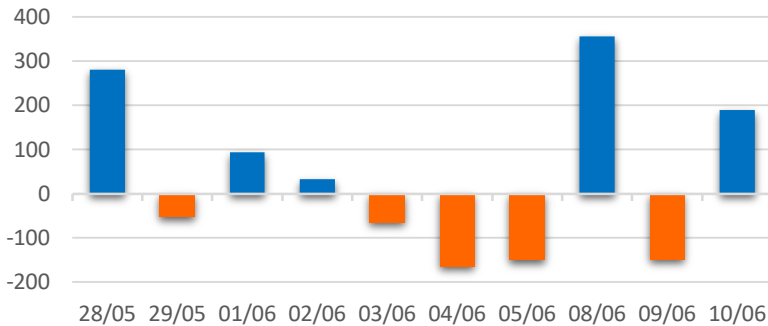
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

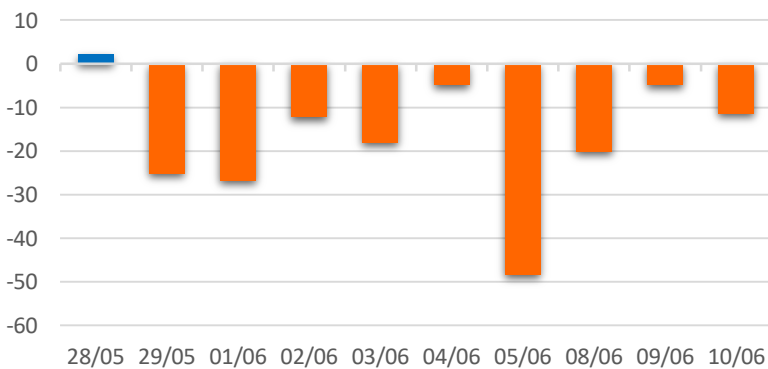
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	41,566	PC1	58,958
NLG	37,569	TDH	19,765
VCB	25,333	HPG	15,846
VNM	23,551	CII	11,935
CTG	13,190	GVR	11,042

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

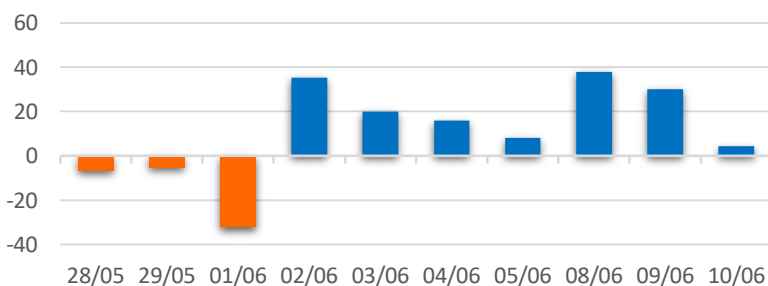
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NTP	1,410	PVS	6,972
TIG	1,011	SHB	3,217
VCS	919	SHS	2,376
TAR	270	DGC	575
ICG	219	THT	570

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	2,267	KDF	2,079
MCH	2,254	QNS	1,295
OIL	1,442	VLC	1,271
CTR	251	LPB	1,038
FOX	233	NTC	676

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



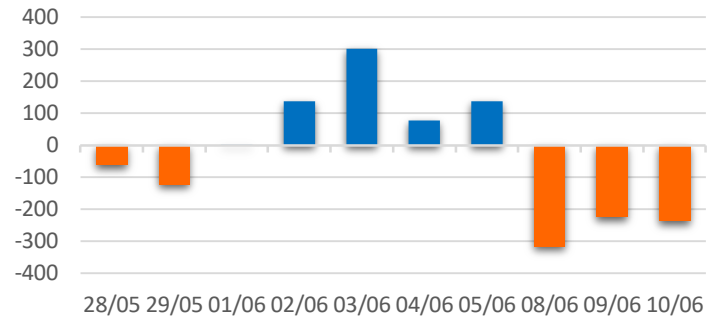
We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

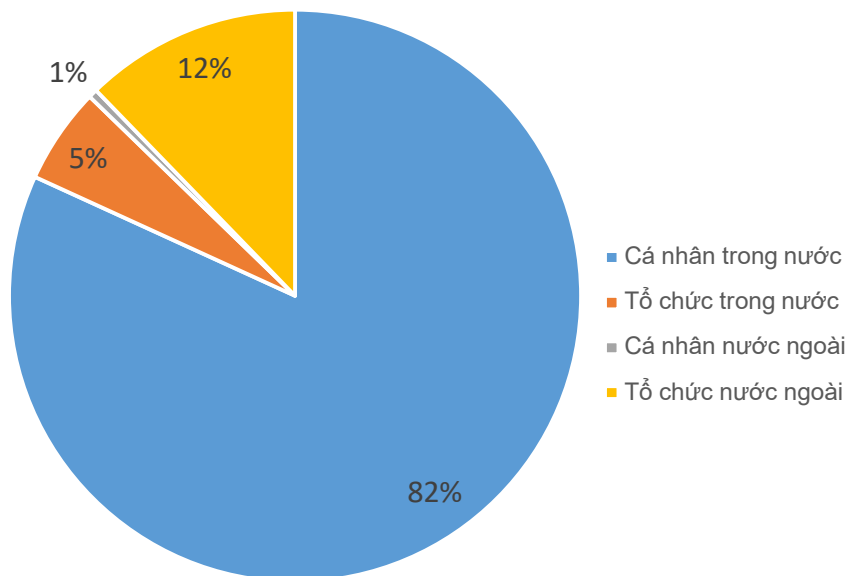
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>MBB</b>	8,812	<b>FUEVFNVD</b>	138,352
<b>MWG</b>	6,732	<b>STB</b>	23,904
<b>FPT</b>	5,658	<b>HPG</b>	16,864
<b>VPB</b>	5,336	<b>CTG</b>	13,293
<b>TCB</b>	4,204	<b>VNM</b>	13,006

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

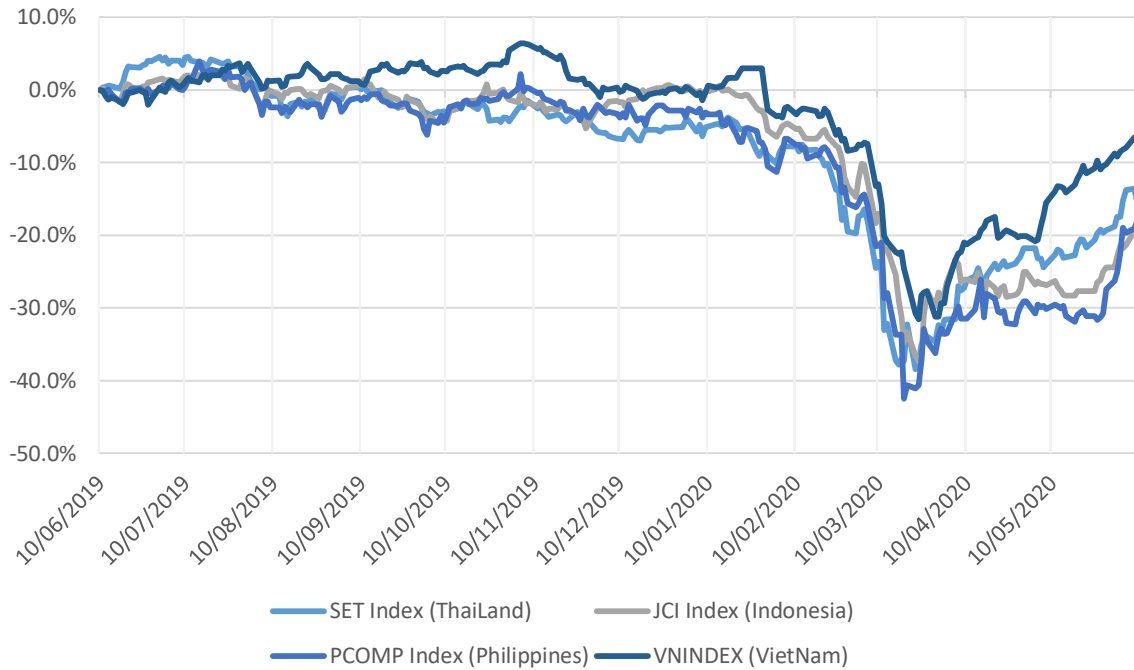


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

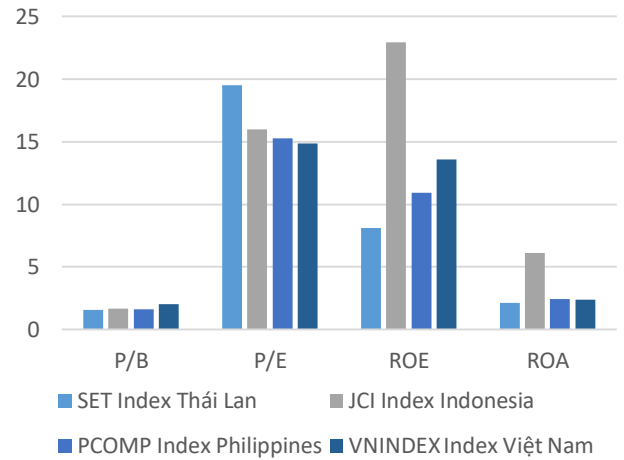
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.7x	1.6x	2.0x
P/E		19.5x	16.0x	15.3x	14.9x
ROE	%	8.11	22.95	10.90	13.57
ROA	%	2.12	6.12	2.44	2.35
Vốn hóa	Tỷ USD	485.37	417.47	164.90	135.17
GTGD	Triệu USD	3.31	0.69	0.12	0.27
LS cổ tức	%	3.50	3.16	1.94	1.98

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuantan.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuantan.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuantan.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

**Nguyễn Mạnh Hoạt**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuantan.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuantan.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuantan.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuantan.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn





We Create Fortune

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written